

*
Số 4686-TB/HVBCTT-ĐT

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Điểm trúng tuyển và thủ tục xác nhận nhập học

Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 Học viện Báo chí và Tuyên truyền thông báo điểm trúng tuyển các ngành, chuyên ngành tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 theo các phương thức xét tuyển, cụ thể như sau:

1. Mức điểm trúng tuyển theo từng ngành/chuyên ngành

STT	Tên ngành	Xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT		Điểm chuẩn xét tuyển bằng kết quả học bạ THPT	Điểm chuẩn xét tuyển bằng phương thức kết hợp
		Mã tổ hợp	Điểm chuẩn		
1	Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế	D01	24.58	27.33	26.66
		C03	25.08		
		X01	25.08		
		X02	24.58		
2	Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng - văn hóa	D01	22.98	26.02	25.23
		C03	23.48		
		X01	23.48		
		X02	22.98		
3	Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển	D01	23.07	26.09	25.31
		C03	23.57		
		X01	23.57		
		X02	23.07		
4	Quản lý nhà nước	D01	23.75	26.65	25.92
		C03	24.25		
		X01	24.25		
		X02	23.75		
5	Chính trị học, chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh	D01	23.17	26.17	25.4
		C03	23.67		
		X01	23.67		
		X02	23.17		

6	Chính trị học, chuyên ngành Truyền thông chính sách	D01	24.1	26.93	26.23
		C03	24.6		
		X01	24.6		
		X02	24.1		
7	Báo chí, chuyên ngành Báo in	D01	33.82	36.62	34.99
		D14	34.57		
		X78	34.82		
		X79	34.32		
8	Báo chí, chuyên ngành Ảnh báo chí	D01	34.08	36.84	35.21
		D14	34.83		
		X78	35.08		
		X79	34.58		
9	Báo chí, chuyên ngành Báo phát thanh	D01	34.3	37.03	35.4
		D14	35.05		
		X78	35.3		
		X79	34.8		
10	Báo chí, chuyên ngành Báo truyền hình	D01	34.96	37.61	35.98
		D14	35.71		
		X78	35.96		
		X79	35.46		
11	Báo chí, chuyên ngành Quay phim truyền hình	D01	33.64	36.46	34.83
		D14	34.39		
		X78	34.64		
		X79	34.14		
12	Báo chí, chuyên ngành Báo mạng điện tử	D01	34.57	37.27	35.64
		D14	35.32		
		X78	35.57		
		X79	35.07		
13	Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Thông tin đối ngoại	D01	35	37.64	36.01
		D14	35.75		
		X78	36		
		X79	35.5		
14	Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Quan hệ chính trị và Truyền thông quốc tế	D01	35	37.64	36.01
		D14	35.75		
		X78	36		
		X79	35.5		
15	Quan hệ quốc tế, chuyên ngành Quan hệ quốc tế và Truyền thông toàn cầu	D01	35.73	38.27	36.65
		D14	36.48		
		X78	36.73		
		X79	36.23		
16	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	D01	36.2	38.67	37.05
		D14	36.95		
		X78	37.2		
		X79	36.7		

17	Quan hệ công chúng, chuyên ngành Truyền thông marketing	D01	36.5	38.93	37.32
		D14	37.25		
		X78	37.5		
		X79	37		
18	Ngôn ngữ Anh	D01	35.25	37.85	36.23
		D14	36		
		X78	36.25		
		X79	35.75		
19	Triết học	D01	23.11	26.12	25.35
		C03	23.61		
		X01	23.61		
		X02	23.11		
20	Chủ nghĩa xã hội khoa học	D01	22.96	26	25.21
		C03	23.46		
		X01	23.46		
		X02	22.96		
21	Lịch sử	C03	34.76	37.43	35.8
		D14	34.76		
		X70	35.76		
		X71	35.26		
22	Kinh tế chính trị	D01	24.32	27.11	26.42
		C03	24.82		
		X01	24.82		
		X02	24.32		
23	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	D01	23.18	26.18	25.41
		C03	23.68		
		X01	23.68		
		X02	23.18		
24	Xã hội học	D01	24.44	27.21	26.53
		C03	24.94		
		X01	24.94		
		X02	24.44		
25	Truyền thông đa phương tiện	D01	36.5	38.93	37.32
		D14	37.25		
		X78	37.5		
		X79	37		
26	Truyền thông đại chúng	D01	35.74	38.28	36.65
		D14	36.49		
		X78	36.74		
		X79	36.24		
27	Truyền thông quốc tế	D01	36	38.5	36.88
		D14	36.75		
		X78	37		
		X79	36.5		

28	Quảng cáo	D01	35.5	38.07	36.44
		D14	36.25		
		X78	36.5		
		X79	36		
29	Quản lý công	D01	23.5	26.44	25.7
		C03	24		
		X01	24		
		X02	23.5		
30	Công tác xã hội	D01	24.2	27.01	26.32
		C03	24.7		
		X01	24.7		
		X02	24.2		
31	Xuất bản, chuyên ngành Biên tập xuất bản	D01	33.83	36.63	35
		D14	34.58		
		X78	34.83		
		X79	34.33		
32	Xuất bản, chuyên ngành Xuất bản điện tử	D01	33.69	36.51	34.88
		D14	34.44		
		X78	34.69		
		X79	34.19		

2. Xác định điểm trúng tuyển

a. Xét tuyển bằng phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT và kết quả học bạ THPT (Tổ hợp xét tuyển trong bảng ở Mục 1)

- Đối với tổ hợp môn không có môn chính (thang điểm 30)

Điểm xét = [Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3] + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích (nếu có).

- Đối với tổ hợp môn có môn chính (thang điểm 40)

Điểm xét = [Điểm môn chính x 2 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3] + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích (nếu có).

b. Xét tuyển bằng phương thức kết hợp (Chứng chỉ quốc tế môn tiếng Anh, chứng chỉ SAT và điểm học bạ THPT)

Điểm xét: = [Điểm chứng chỉ quy đổi x 2 + Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn X] + Điểm khuyến khích + Điểm ưu tiên (nếu có).

Trong đó:

* Điểm chứng chỉ quy đổi: Điểm quy đổi từ chứng chỉ SAT hoặc chứng chỉ quốc tế môn tiếng Anh tương đương IELTS 6.5 trở lên đã được quy định trong thông tin tuyển sinh của Học viện.

* Điểm môn Ngữ văn: kết quả học tập 6 học kỳ bậc THPT môn Ngữ văn.

* Điểm môn **X**: kết quả học tập 6 học kỳ bậc THPT môn Toán học nếu thí sinh xét tuyển vào nhóm ngành 1, 2, 4; kết quả học tập 6 học kỳ bậc THPT môn Lịch sử nếu thí sinh xét tuyển vào nhóm ngành 3.

Đối với nhóm ngành 2: Điểm xét tuyển bằng phương thức kết hợp được quy về thang điểm 30 được tính như sau: [Điểm chứng chỉ quy đổi *2 + Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán học]*3/4 + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích (nếu có).

c. **Lưu ý:** Xác định điểm ưu tiên xét tuyển thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng điểm không vượt quá 30 điểm đối với các tổ hợp không nhân hệ số; không vượt quá 40 điểm đối với các tổ hợp nhân hệ số.

3. Danh sách thí sinh trúng tuyển: thí sinh tra cứu thông tin trúng tuyển tại địa chỉ <https://daotaoajc.edu.vn/> vào mục “kết quả tuyển sinh” để tra cứu thông tin

(Học viện chỉ đưa danh sách những thí sinh trúng tuyển)

4. Thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học và chuẩn bị hồ sơ nhập học

4.1. Xác nhận nhập học trực tuyến: Trên cổng thông tin <https://thisinh.thithptquocgia.edu.vn> từ ngày **24/8/2025** đến trước **17h00 ngày 30/8/2025**.

4.2. Thí sinh chỉ nhận được Giấy báo nhập học sau khi đã hoàn thành thủ tục xác nhận nhập học trực tiếp trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thí sinh trúng tuyển không xác nhận nhập học coi như từ chối nhập học.

4.3. Thủ tục nhập học trực tiếp tại Học viện vào ngày 7/9/2025

- Chuẩn bị hồ sơ như trong Giấy báo nhập học yêu cầu.
- Chuyển khoản học phí tạm thu kỳ I năm học 2025 - 2026:

* Học phí các ngành, chuyên ngành hệ chuẩn: 571.000 đ/1 tín chỉ, tạm thu học kỳ I năm học 2025 – 2026 (20 tín chỉ): 11.420.000 đ (Mười một triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

* Học phí các ngành, chuyên ngành đạt kiểm định: Quảng cáo, Quan hệ công chúng chuyên nghiệp, Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế, Thông tin đối ngoại, Ngôn ngữ Anh, Xã hội học, Biên tập xuất bản (dự kiến): 1.040.000đ/tín chỉ, tạm thu học kỳ I năm học 2025 – 2026 (18 tín chỉ): 18.720.000đ (Mười tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).

* Học phí các ngành/chuyên ngành Triết học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Kinh tế chính trị, Tư tưởng Hồ Chí Minh: Miễn học phí.

- Tài khoản nhận học phí tạm thu: **Số tài khoản: 1022245028, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Ngân hàng: Vietcombank - TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Thăng Long.**

(Có hướng dẫn và Link nộp học phí trực tuyến trong Email thông báo trúng tuyển). Điện thoại: 0983858619

4.4. Sinh viên khóa mới (K45) bắt đầu thực hiện kế hoạch học tập năm học 2025 - 2026 từ ngày 8/9/2025.

5. Học viện có thể xét tuyển đợt bổ sung nếu số thí sinh nhập học chưa đủ chỉ tiêu.

Thông tin liên hệ: Điện thoại: 0912613584/ 0915054888/ 0972454027/ 0901732668 trong giờ hành chính.

Nơi nhận:

- HVCTQG HCM (b/c)
- Bộ GDĐT (b/c)
- Hội đồng trường,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Các đơn vị,
- Công TTĐT Học viện,
- Lưu VT, ĐT.

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC, PHÓ CHỦ TỊCH TTHĐTS



Nguyễn Thị Trường Giang